

CÔNG TY CỔ PHẦN TRUNG TÂM
HỘI CHỢ TRIỂN LÃM VIỆT NAM

Số: 2003/2017/KT-VEFACJSC

V/v: Công bố báo cáo tài chính
kiểm toán năm 2016

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 21 tháng 03 năm 2017

Kính gửi: - Ủy ban Chứng khoán nhà nước
- Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội

1. Tên công ty: Công ty Cổ phần Trung tâm Hội chợ Triển lãm Việt Nam
2. Mã chứng khoán: VEF.
3. Địa chỉ trụ sở chính: Số 148 đường Giảng Võ, P. Giảng Võ, Q. Ba Đình, Hà Nội.
4. Điện thoại: 04. 39749999 (990) Fax: 04. 39749351
5. Người thực hiện công bố thông tin: Ông Lê Thăng Long
6. Nội dung của thông tin công bố:
 - 6.1 Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2016 của Công ty Cổ phần Trung tâm Hội chợ Triển lãm Việt Nam được lập ngày 20 tháng 03 năm 2017 bao gồm: Báo cáo của Ban giám đốc, Bảng cân đối kế toán, Báo cáo Kết quả kinh doanh, Báo cáo Lưu chuyển tiền tệ, Thuyết minh Báo cáo Tài chính.
 - 6.2 Các tài liệu đính kèm: Bản cứng và bản điện tử qua hệ thống IDS
7. Địa chỉ Website đăng tải toàn bộ báo cáo tài chính kiểm toán năm 2016 của Công ty cổ phần Trung tâm hội chợ Triển lãm Việt Nam: <http://www.vefac.vn>

Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung thông tin công bố. *RL*

Nơi nhận:

-Như trên.

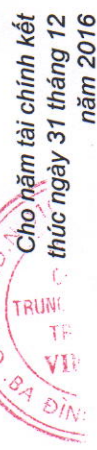
-Lưu

NGƯỜI THỰC HIỆN
CÔNG BỐ THÔNG TIN



TỔNG GIÁM ĐỐC
Lê Thăng Long

BẢN GIẢI TRÌNH BIẾN ĐỘNG KẾT QUẢ KINH DOANH SO VỚI KỲ TRƯỚC - BÁO CÁO TÀI CHÍNH NĂM 2016



Mã số	CHỈ TIÊU	Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2016	Cho giai đoạn tài chính từ ngày 6 tháng 5 đến ngày 31 tháng 12 năm 2015	Chênh lệch	Tỷ lệ % chênh lệch
01	Doanh thu cung cấp dịch vụ	19.438.195.753	64.757.421.732	(45.319.225.979)	-69,98%
02	Các khoản giảm trừ doanh thu	-	-	-	0,00%
10	Doanh thu thuần về cung cấp dịch vụ	19.438.195.753	64.757.421.732	(45.319.225.979)	-69,98%
11	Giá vốn dịch vụ cung cấp	45.351.412.710	64.939.849.620	(19.588.436.910)	-30,16%
20	(Lỗ)/lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ	(25.913.216.957)	(182.427.888)	(25.730.789.069)	-14104,64%
21	Doanh thu hoạt động tài chính	94.434.505.973	51.611.735.407	42.822.770.566	82,97%
22	Chi phí tài chính	-	-	-	0,00%
23	Trong đó: Chi phí lãi vay	-	-	-	0,00%
25	Chi phí bán hàng	1.440.050.112	411.252.363	1.028.797.749	250,16%
26	Chi phí quản lý doanh nghiệp	11.624.619.188	13.310.372.631	(1.685.753.443)	-12,66%
30	Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	55.456.619.716	37.707.682.525	17.748.937.191	47,07%
31	Thu nhập khác	70.046.907	93.500.000	(23.453.093)	-25,08%
32	Chi phí khác	-	-	-	0,00%
40	Lợi nhuận khác	70.046.907	93.500.000	(23.453.093)	-25,08%
50	Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	55.526.666.623	37.801.182.525	17.725.484.098	46,89%
51	Chi phí thuế TNDN hiện hành	11.103.670.245	8.454.627.998	2.649.042.247	31,33%
60	Lợi nhuận sau thuế TNDN	44.422.996.378	29.346.554.527	15.076.441.851	51,37%

Giải trình nguyên nhân biến động trong trường hợp KQKD giữa hai kỳ báo cáo biến động từ 10% trở lên

- Doanh thu, giá vốn về hoạt động cung cấp dịch vụ của kỳ này giảm so với kỳ trước do Công ty thực hiện triển khai dự án xây dựng tại địa chỉ 148 Giảng Võ nên các hoạt động tổ chức Hội chợ Triển lãm tại đây bị giảm nhiều.
- Chi phí quản lý doanh nghiệp giảm chủ yếu do số lao động của Công ty tại kỳ này giảm so với kỳ trước.
- Thu nhập khác giảm so với kỳ trước do kỳ trước công ty có phát sinh một khoản phạt đối tác vi phạm hợp đồng.
- Doanh thu từ hoạt động tài chính, chi phí bán hàng và các chỉ tiêu còn lại của kỳ này tăng so với kỳ trước chủ yếu do chênh lệch kỳ so sánh (Số liệu tại kỳ trước ghi nhận từ ngày 06/5/2015 - ngày chuyển đổi hình thức SH doanh nghiệp thành công ty cổ phần) trong khi số liệu tại kỳ này bao gồm số liệu của cả năm 2016).

(Handwritten signature)